

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI  
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ  
ĐẤT ĐAI HUYỆN ĐẠI TỪ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 51/TB-CNĐT

Đại Từ, ngày 31 tháng 7 năm 2024

## THÔNG BÁO NIÊM YẾT CÔNG KHAI

V/v Cấp GCNQSD đất cho bà: **Lục Thị Tìn** đang sử dụng đất tại **Xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Lục Ba

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Lục Thị Tìn đang sử dụng đất tại xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ luật đất đai 2013

Căn cứ nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của chính phủ sửa đổi, bổ xung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai.

Căn cứ nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2017 của chính phủ sửa quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai.

Căn cứ thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 05 năm 2014 của bộ Tài Nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

Căn cứ thông tư 33/2014/TT-BTNMT ngày 29 tháng 09 năm 2014 của bộ Tài Nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2017 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai.

Căn cứ quyết định số 4104/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2019 Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về công bố danh mục các thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, và cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Lục Thị Tìn đang sử dụng đất tại xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Hồ sơ gồm:

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

Đơn đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

Biên bản kiểm tra đất đai của UBND xã Lục Ba

Văn bản phân chia di sản thừa kế

Văn bản chuyển quyền có xác nhận của UBND xã Lục Ba.

Nội dung đề nghị cấp GCNQSD đất của bà Lục Thị Tìn: Thửa đất có nguồn gốc do ông Bé Văn Khoàng tự khai phá từ năm 1976 để làm nhà ở và trồng cây lâu năm, đến năm 1996 được UBND huyện Đại Từ cấp GCNQSD đất có sêri số B772649, số vào sổ 368 trong đó có thửa đất số 3 tờ bản đồ số 11 diện tích 1480m<sup>2</sup> đất Thổ cư. Đến ngày 15/10/1997 ông Bé Văn Khoàng chuyển nhượng cho vợ chồng bà Lục Thị Tìn và Lương Văn San (*có giấy tờ nhận chuyển nhượng năm 1997 xác nhận của UBND xã Lục Ba*). Đối chiếu theo bản đồ địa chính thì thửa này đã được đo thành các thửa 1 tờ bản đồ số 58 diện tích 889m<sup>2</sup> và thửa đất số 15 tờ bản đồ số 58, diện tích 2232m<sup>2</sup>. Gia đình bà Lục Thị Tìn đề nghị Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ đo đạc chỉnh lý lại thửa đất của gia đình. Sau khi đo đạc thống nhất chỉnh lý thành số thửa mới là thửa đất số 1 tờ bản đồ 58 diện tích 1384,8m<sup>2</sup> loại đất ONT + CLN. Diện tích giảm 95,2m<sup>2</sup> là do bản đồ giải thửa 299 đo đạc năm 1982 bằng phương pháp thủ công nên không chính xác, nay thửa đất được đo đạc theo công nghệ mới chính xác nên diện tích giảm. Gia đình bà Lục Thị Tìn sử dụng ổn định liên tục từ đó đến nay không mua bán, nhận chuyển nhượng của ai từ trước. Đến năm 2014 chồng bà Lục Thị Tìn là ông Lương Văn San chết, khi chết ông Lương Văn San không để lại di chúc về việc thừa kế di sản. Hàng thừa kế theo pháp luật đã thống nhất để thừa kế cho bà Lục Thị Tìn được nhận thừa kế toàn bộ diện tích tại thửa 3 tờ bản đồ 11(BĐ 299), với diện tích 1480m<sup>2</sup> đất thổ cư (*Có văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế kèm theo*). Đối chiếu theo bản đồ địa chính chỉnh lý xã Lục Ba là thửa đất số 1 tờ bản đồ 58, diện tích 1384,4m<sup>2</sup> trong đó đất ONT=400m<sup>2</sup>; CLN=984,4m<sup>2</sup>.

Căn cứ quy định tại khoản 2 điều 82 nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của chính phủ sửa đổi, bổ xung một số nghị định quy định chi tiết thi

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

Đơn đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

Biên bản kiểm tra đất đai của UBND xã Lục Ba

Văn bản phân chia di sản thừa kế

Văn bản chuyển quyền có xác nhận của UBND xã Lục Ba.

Nội dung đề nghị cấp GCNQSD đất của bà Lục Thị Tìn: Thừa đất có nguồn gốc do ông Bé Văn Khoàng tự khai phá từ năm 1976 để làm nhà ở và trồng cây lâu năm, đến năm 1996 được UBND huyện Đại Từ cấp GCNQSD đất có seri số B772649, số vào sổ 368 trong đó có thửa đất số 3 tờ bản đồ số 11 diện tích 1480m<sup>2</sup> đất Thổ cư. Đến ngày 15/10/1997 ông Bé Văn Khoàng chuyển nhượng cho vợ chồng bà Lục Thị Tìn và Lương Văn San (có giấy tờ nhận chuyển nhượng năm 1997 xác nhận của UBND xã Lục Ba). Đối chiếu theo bản đồ địa chính thì thửa này đã được đo thành các thửa 1 tờ bản đồ số 58 diện tích 889m<sup>2</sup> và thửa đất số 15 tờ bản đồ số 58, diện tích 2232m<sup>2</sup>. Gia đình bà Lục Thị Tìn đề nghị Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ đo đạc chỉnh lý lại thửa đất của gia đình. Sau khi đo đạc thống nhất chỉnh lý thành số thửa mới là thửa đất số 1 tờ bản đồ 58 diện tích 1384,8m<sup>2</sup> loại đất ONT + CLN. Diện tích giảm 95,2m<sup>2</sup> là do bản đồ giải thửa 299 đo đạc năm 1982 bằng phương pháp thủ công nên không chính xác, nay thửa đất được đo đạc theo công nghệ mới chính xác nên diện tích giảm. Gia đình bà Lục Thị Tìn sử dụng ổn định liên tục từ đó đến nay không mua bán, nhận chuyển nhượng của ai từ trước. Đến năm 2014 chồng bà Lục Thị Tìn là ông Lương Văn San chết, khi chết ông Lương Văn San không để lại di chúc về việc thừa kế di sản. Hàng thừa kế theo pháp luật đã thống nhất để thừa kế cho bà Lục Thị Tìn được nhận thừa kế toàn bộ diện tích tại thửa 3 tờ bản đồ 11(BĐ 299), với diện tích 1480m<sup>2</sup> đất thổ cư (Có văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế kèm theo). Đối chiếu theo bản đồ địa chính chỉnh lý xã Lục Ba là thửa đất số 1 tờ bản đồ 58, diện tích 1384,4m<sup>2</sup> trong đó đất ONT=400m<sup>2</sup>; CLN=984,4m<sup>2</sup>.

Căn cứ quy định tại khoản 2 điều 82 nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi

hành Luật đất đai. Căn cứ khoản 3 điều 7 thông tư 33/2014/TT-BTNMT sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 5 điều 9 thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ thông báo cho ông Bé Văn Khoàng được biết để làm căn cứ cấp GCNQSD đất cho bà Lục Thị Tìn. Đề nghị Ủy ban nhân dân xã Lục Ba niêm yết công khai Thông báo này tại trụ sở UBND xã về thực hiện thủ tục cấp GCNQSD đất đối với thửa đất số 1 tờ bản đồ số 58 diện tích 1384.8m<sup>2</sup> cho bà Lục Thị Tìn tại xóm Bấu Châu, xã Lục Ba;

Thời gian niêm yết công khai là 30 ngày kể từ ngày ... tháng ... năm 2024 đến ngày ... tháng ... năm 2024, địa điểm niêm yết công khai tại UBND xã Lục Ba.

Nếu sau thời gian 30 ngày thông báo niêm yết công khai tại UBND xã Lục Ba không nhận được đơn thư thắc mắc, khiếu nại gì về nguồn gốc sử dụng, tình trạng tranh chấp đất đai liên quan đến thửa đất đề nghị cấp GCNQSD đất của bà Lục Thị Tìn, thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ sẽ lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp GCNQSD đất cho bà Lục Thị Tìn theo quy định.

Những nội dung thắc mắc, khiếu nại sau thời gian trên sẽ không được giải quyết ./.

**Nơi nhận:**

- UBND xã Lục Ba (niêm yết);
- Ông Bé Văn Khoàng (biết)
- Bà Lục Thị Tìn (biết)
- Lưu CNVPĐK.

**GIÁM ĐỐC**  
CHI NHÁNH  
VĂN PHÒNG  
ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI  
HUYỆN  
ĐẠI TỪ  
**K. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
**Đàm Huyền Kim**

**XÃ LỤC BA  
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 61/BPTNTKQ

Xã Lục Ba, ngày 29 tháng 07 năm 2024

**GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ**

Mã hồ sơ: H55.97.24-240729-0004

(Liên 1: Lưu)

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả: Xã Lục Ba

Tiếp nhận hồ sơ của: **Lục Thị Tìn**

Địa chỉ: xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Số điện thoại: 0964488587 Email:

Lệ phí:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cấp huyện cho Lục Thị Tìn

Thành phần hồ sơ nộp gồm:

Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 30 ngày

Thời gian nhận hồ sơ: **16:01:26 ngày 29/07/2024**

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **16:01:26 ngày 11/09/2024**

Đăng ký nhận kết quả tại: Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả

Trước khi lấy kết quả, vui lòng tra cứu thông tin tại: <https://dichvucong.thainguyen.gov.vn>

Vào sổ theo dõi hồ sơ, Quyền số: Số thứ tự:

**NGƯỜI NỘP HỒ SƠ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**Trần Đình Nhu**

SĐT:



\*H55.97.24-240729-0004\*

UBND XÃ LỤC BA  
BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã Lục Ba, Ngày 29 tháng 07 năm 2024

**PHIẾU BÀN GIAO HỒ SƠ**

Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cấp huyện

(Liên 1: Lưu)

Cán bộ bàn giao: Trần Đình Nhu

| Stt | Mã hồ sơ                      | Họ tên      | Địa chỉ   | Phòng ban thụ lý | Ngày nhận  | Ngày hẹn trả |
|-----|-------------------------------|-------------|---|------------------|------------|--------------|
| 1   | H55.97.24-<br>240729-<br>0004 | Lục Thị Tín | xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên | Xã Lục Ba        | 29/07/2024 | 11/09/2024   |

BÊN BÀN GIAO

BÊN NHẬN BÀN GIAO

Trần Đình Nhu

**XÃ LỤC BA**  
**BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ**

Số...../BPTNTKQ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Xã Lục Ba, ngày 29 tháng 07 năm 2024

**PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ**

Mã số hồ sơ: **H55.97.24-240729-0004**

Hồ sơ của công dân: **Lục Thị Tìn**

Số điện thoại: 0964488587

Địa chỉ: xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên


Thời gian nhận hồ sơ: **29/07/2024**

Hạn trả kết quả: **11/09/2024**

Nội dung giải quyết: Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu cấp huyện

Cơ quan (bộ phận) giải quyết hồ sơ: .....

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ: .....

| TÊN CƠ QUAN   | THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ   | KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ | GHI CHÚ |
|---|--|--------------------------|---------|
| 1. Giao:<br>Bộ phận TN&TKQ<br>2. Nhận:<br>Xã Lục Ba | 16 giờ 03 phút, ngày 29 tháng 07 năm 2024<br><br>Người giao                      Người nhận<br><br><br>Trần Đình Nhu |                          |         |
| 1. Giao:<br>Xã Lục Ba<br>2. Nhận:.....<br>.....     | ..... giờ .... phút, ngày .... tháng .... năm ....<br><br>Người giao                      Người nhận   |                          |         |
| 1. Giao:.....<br>.....<br>2. Nhận:.....             | ..... giờ .... phút, ngày .... tháng .... năm ....<br><br>Người giao                      Người nhận   |                          |         |
| 1. Giao:.....<br>.....<br>2. Nhận:.....             | ..... giờ .... phút, ngày .... tháng .... năm ....<br><br>Người giao                      Người nhận   |                          |         |

|  |   |  |  |
|--|---|--|--|
| <p>1. Giao:.....<br/>.....<br/>2. Nhận:.....</p> | <p>..... giờ .... phút, ngày ..... tháng .... năm .....</p> <p><b>Người giao</b>                      <b>Người nhận</b></p> |  |  |
|--|---|--|--|



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN XÁC ĐỊNH CAO ĐỘ TRÊN THỰC ĐỊA THỪA ĐẤT SỐ 1 VÀ SỐ 15 TỜ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH SỐ 58 CỦA BÀ LỤC THỊ TÌN (THỪA KẾ TỪ ÔNG BẾ VĂN KHOÁNG) XÓM BẦU CHÂU, XÃ LỤC BA**

Hôm nay, vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 03 tháng 1 năm 2024 tại thực địa thửa đất số 1 và số 15 tờ bản đồ địa chính số 58 của gia đình bà Lục Thị Tìn, xóm Bầu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, Thái Nguyên.



**THÀNH PHẦN:**

**I. Đại diện Xí nghiệp khai thác thủy lợi Núi Cốc:**

- Ông : Đặng Khắc Diện - Phó giám đốc
- Ông : Phạm Huy Trọng - Phòng kế hoạch kỹ thuật - CB đo đạc
- Ông : Nguyễn Văn Hiền - Đội quản lý hồ Núi Cốc

**II. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ:**

- Ông(bà) :..... - .....
- Ông(bà) :..... - .....

**III. Đại diện UBND xã Lục Ba:**

- Ông: Trần Đức Tuân - Chủ tịch UBND xã.
- Ông: Trần Đình Nhu - Công chức Địa chính - Xây dựng

**IV. Đại diện cơ sở xóm Bầu Châu :**

- Ông: Nguyễn Đình Xuân - Trưởng xóm

**V. Đại diện các hộ gia đình được mời làm việc:**

Bà: Lục Thị Tìn ; Sinh năm: 1959;

Số CCCD: 024159005764; Ngày cấp: 11/08/2021

Nơi cấp: Cục Trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: xóm Bầu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

**NỘI DUNG**

Thực hiện nội dung theo công văn số 176/UBND-VP ngày 19/12/2023 của Ủy ban nhân dân xã Lục Ba về việc xác định cao trình 48.25 một số thửa đất tại xóm Hà Thái, Gò Lớn, Đồng Mưa, Bầu Châu, Đàm Giáo xã Lục Ba;

*Handwritten mark*

Căn cứ Luật đất đai, Luật thủy lợi và các văn bản hiện hành khác của nhà nước về quản lý đất đai, quản lý khai thác công trình thủy lợi.

Xí nghiệp khai thác thủy lợi Núi Cốc phối hợp với UBND xã Lục Ba và Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ tiến hành đo đạc xác định cao trình thửa đất ven hồ Núi Cốc tại thửa đất số 1 và số 15, tờ bản đồ địa chính số 58 của hộ gia đình bà Lục Thị Tin thuộc xóm Bấu Châu, xã Lục Ba.

**1. Phương pháp xác định:** Cao độ được dẫn bằng máy thủy bình từ mặt nước tĩnh hồ Núi Cốc thời điểm 7 giờ 00 phút ngày 03 tháng 1 năm 2024 (có cao trình là 45.94m) dẫn về thửa đất số 1 và số 15, tờ bản đồ địa chính số 58. Tại thửa đất số 1 và số 15 tờ bản đồ địa chính số 58 đo đạc và xác định cao độ trên thực địa.

**2. Kết quả đo đạc như sau:**

- **Xác định cao trình 48.25m:** Sau khi kiểm tra cao độ, cho thấy toàn bộ phần diện tích của thửa đất số 1 và 15 tại tờ bản đồ địa chính số 58 xã Lục Ba nằm cao hơn so với cao trình 48.25m.

- **Xác định cao trình 50.0m:**

+ Xí nghiệp khai thác thủy lợi Núi Cốc xác định các điểm A, B, C ngoài thực địa có cao độ là 50.0m. Các điểm này được đóng cọc gỗ bôi sơn đỏ giao cho Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ dùng máy chuyên dụng RTK vẽ đường đồng mức 50.0m gắn vào sơ đồ thửa đất để làm căn cứ thực hiện các bước tiếp theo.

*(Có sơ đồ thửa đất gắn đường đồng mức 50.0m kèm theo Biên bản này)*

- **Xác định điểm mốc cố định R0:**

Ngoài các điểm A, B, C nêu trên, Xí nghiệp Khai thác thủy lợi Núi Cốc đo đạc xác định thêm điểm mốc cố định R0 (Vị trí nền nhà mới mái thái nhà ông Bé Văn Khoáng) có cao trình 51.56m.

Điểm mốc R0 được đánh dấu sơn, bàn giao cho UBND xã Lục Ba, huyện Đại Từ để đối chiếu và thực hiện các bước tiếp theo.

\* Về phạm vi bảo vệ lòng hồ Núi Cốc

- Tại Điểm b, Khoản 3, Điều 40 –Luật thủy lợi quy định: “Phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi bao gồm công trình và vùng phụ cận; Vùng phụ cận của lòng hồ chứa nước có phạm vi tính từ đường biên có cao trình bằng cao trình đỉnh đập trở xuống phía lòng hồ;

- Tại Quyết định số 3194/QĐ-BNN-TCTL ngày 19/7/2021 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc ban hành quy trình vận hành hồ chứa nước Núi Cốc, mục 1.2.3 ghi rõ: Cao trình đỉnh đập hồ Núi Cốc là 50.00m;

Vậy phạm vi bảo vệ lòng hồ Núi Cốc theo quy định hiện hành có phạm vi tính từ đường biên có cao trình bằng cao trình đỉnh đập (50.00m) trở xuống phía lòng hồ.

*del*

Biên bản kết thúc vào hồi 12 giờ 00 phút cùng ngày, đã đọc cho tất cả các thành phần tham dự cùng nghe, công nhận đúng, nhất trí ký tên./.

**ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH**

*Tim*  
*Lưu thị Tim*

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ XÓM**

*Kholee*  
*Nguyễn Đình Xuân*

**ĐẠI DIỆN XÍ NGHIỆP KHAI THÁC  
THỦY LỢI NÚI CỐC**



*[Signature]*  
**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
Đặng Khắc Điện**

**ĐẠI DIỆN UBND XÃ LỤC BA**



*[Signature]*  
**CHỦ TỊCH UBND XÃ LỤC BA  
Trần Đức Tuấn**

**CHI NHÁNH VPĐK ĐẤT ĐAI  
HUYỆN ĐẠI TỪ**

# SƠ ĐỒ XÁC ĐỊNH CAO TRÌNH 48,25 TẠI THỰC ĐỊA THỬA ĐẤT

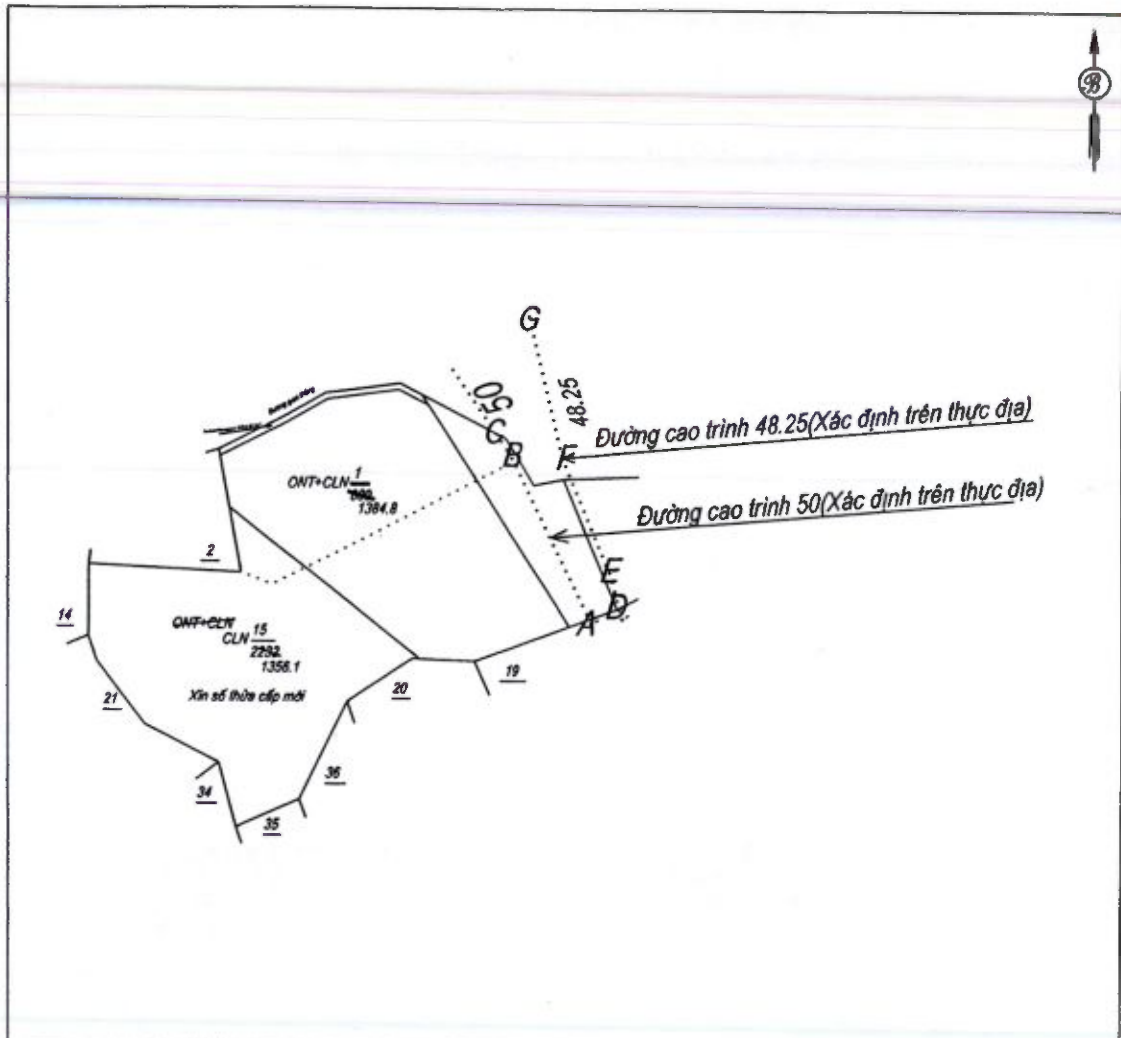
Thửa số : 1; Tờ BĐ số: 58

Diện tích: 1384,8m<sup>2</sup>

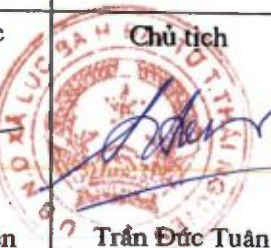
Chủ sử dụng đất: Lục Thị Tín

Địa chỉ thửa đất: Xóm Hà Thái, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, Thái Nguyên

Vị trí, kích thước, diện tích thửa đất:



|                 |           |   |                                  |                           |
|-----------------|-----------|---|----------------------------------|---------------------------|
| Chủ sử dụng đất | Cơ sở xóm | CB đo đạc VP ĐK đất đai<br>huyện Đại Từ | XN Khai Thác Thủy<br>Lợi Núi Cốc | UBND xã Lục Ba            |
| Lục Thị Tín     | Lục Ba    |   | Phó giám đốc<br>Đặng Khắc Diện   | Chủ tịch<br>Trần Đức Tuấn |



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 04a/ĐK

**ĐƠN ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT,  
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

Kính gửi: UBND huyện Đại Từ

**PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ**

Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ số: 42. Quyền. 01

Ngày 29/07/2024

Người nhận hồ sơ  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

*Shee*

*Phan Đình Năm*

**I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ,**

(Xem kỹ hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

**1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất**

1.1. Tên (viết chữ in hoa): Bà LỤC THỊ TÌN Sinh năm: 1959

CCCD số: 024159005764; Cấp ngày 11/8/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

1.2. Địa chỉ thường trú: Xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

2. Đề nghị: - Đăng ký QSDĐ  Đăng ký quyền quản lý đất  (Đánh dấu ✓ vào ô trống lựa chọn)  
- Cấp GCN đối với đất  Cấp GCN đối với tài sản trên đất

**3. Thửa đất đăng ký<sup>(2)</sup> .....**

3.1. Thửa đất số: 1; 3.2. Tờ bản đồ số: 58

3.3. Địa chỉ tại: Xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên;

3.4. Diện tích: 1384,8m<sup>2</sup>; sử dụng chung: m<sup>2</sup>; sử dụng riêng: : 1384,8m<sup>2</sup>

3.5. Sử dụng vào mục đích: ONT = 400m<sup>2</sup> ; CLN = 984,4m<sup>2</sup> từ thời điểm: 1976

3.6. Thời hạn đề nghị được sử dụng đất: ONT: Lâu dài ; CLN: 01/07/2064

3.7. Nguồn gốc sử dụng<sup>(3)</sup>: Thửa đất có nguồn gốc do ông Bé Văn Khoàng tự khai phá từ năm 1976 để làm nhà ở và làm vườn trồng cây lâu năm, gia đình ông Khoàng sử dụng ổn định đến năm 1996 được UBND huyện Đại Từ cấp GCNQSD đất seri số B 772649, số vào sổ 368, tại thửa đất số 3 tờ bản đồ số 11 diện tích 1480m<sup>2</sup> đất Thổ cư. Đến ngày 15/10/1997 ông Bé Văn Khoàng chuyển nhượng cho vợ chồng tôi là Lục Thị Tín và Lương Văn San (có giấy tờ nhận chuyển nhượng năm 1997 xác nhận của UBND xã Lục Ba). Đối chiếu theo bản đồ địa chính thì thửa này đã được đo thành các thửa 1 tờ bản đồ số 58 diện tích 889m<sup>2</sup> và thửa đất số 15 tờ bản đồ số 58, diện tích 2232m<sup>2</sup>. Gia đình tôi đề nghị Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ đo đạc chỉnh lý lại thửa đất của gia đình. Sau khi đo đạc thống nhất chỉnh lý thành số thửa mới là thửa đất số 1 tờ bản đồ 58 diện tích 1384,8m<sup>2</sup> loại đất ONT + CLN. Diện tích giảm 95,2m<sup>2</sup> là do bản đồ giải thửa 299 đo đạc năm 1982 bằng phương pháp thủ công nên không chính xác, nay thửa đất được đo đạc theo công nghệ mới chính xác nên diện tích giảm. Gia đình tôi sử dụng ổn định liên tục từ đó đến nay không mua bán, nhận chuyển nhượng của ai từ trước. Đến năm 2014 chồng tôi ông Lương Văn San chết, khi chết chồng tôi không để lại di chúc về việc thừa kế di sản. Hàng thừa kế theo pháp luật đã thống nhất để thừa kế cho tôi là bà Lục Thị Tín được nhận thừa kế toàn bộ diện tích tại thửa 3 tờ bản đồ 11(BĐ 299), với diện tích 1480m<sup>2</sup> đất thổ cư (Có văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế kèm theo). Đối chiếu theo bản đồ địa chính chỉnh lý xã Lục Ba là thửa đất số 1 tờ bản đồ 58, diện tích 1384,4m<sup>2</sup> trong đó đất ONT=400m<sup>2</sup>;

CLN=984,4m<sup>2</sup>. Gia đình tôi sử dụng ổn định, không có tranh chấp, có ranh giới rõ ràng, không lấn chiếm, không gộp thửa, không nhận chuyển quyền, toàn bộ diện tích 1384,4 m<sup>2</sup> trên cos 48,25m. Nay đề nghị UBND huyện Đại Từ cấp đổi GCN QSD đất cho gia đình tôi theo hiện trạng đang quản lý và sử dụng, gia đình tôi cam kết không có ý khiến thắc mắc, khiếu kiện gì liên quan đến thửa đất này.

3.8. Có quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất số....., của ....., nội dung quyền sử dụng.....;

**4. Tài sản gắn liền với đất**(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu được chứng nhận quyền sở hữu tài sản)

**4.1. Nhà ở, công trình xây dựng khác:**

- a) Loại nhà ở, công trình<sup>(4)</sup>: .....;  
b) Diện tích xây dựng: ..... (m<sup>2</sup>);  
c) Diện tích sàn (đối với nhà) hoặc công suất (đối với công trình khác): .....;  
d) Sở hữu chung: ..... m<sup>2</sup>, sở hữu riêng: ..... m<sup>2</sup>;  
đ) Kết cấu: .....; e) Số tầng: .....;  
g) Thời hạn sở hữu đến: .....

**4.2. Rừng sản xuất là rừng trồng:**

- a) Loại cây chủ yếu: .....;  
b) Diện tích: ..... m<sup>2</sup>;  
c) Nguồn gốc tạo lập:  
- Tự trồng rừng:   
- Nhà nước giao không thu tiền:   
- Nhà nước giao có thu tiền:   
- Nhận chuyển quyền:   
- Nguồn vốn trồng, nhận quyền: .....   
d) Sở hữu chung: ..... m<sup>2</sup>, Sở hữu riêng: ..... m<sup>2</sup>;  
đ) Thời hạn sở hữu đến: .....

**4.3. Cây lâu năm:**

- a) Loại cây chủ yếu: .....;  
b) Diện tích: ..... m<sup>2</sup>;  
c) Sở hữu chung: ..... m<sup>2</sup>,  
Sở hữu riêng: ..... m<sup>2</sup>;  
d) Thời hạn sở hữu đến: .....

**5. Những giấy tờ nộp kèm theo:** .....

**6. Có nhu cầu ghi nợ đối với loại nghĩa vụ tài chính:** .....

Đề nghị khác : .....

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024

Người viết đơn

Lin  
Luc Thu' Bin



## II. XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN<sup>5</sup>

1. Nội dung kê khai so với hiện trạng: **Đúng hiện trạng**

2. Nguồn gốc sử dụng đất: Thửa đất có nguồn gốc do ông Bé Văn Khoàng tự khai phá từ năm 1976 để làm nhà ở và làm vườn trồng cây lâu năm, gia đình ông Khoàng sử dụng ổn định đến năm 1996 được UBND huyện Đại Từ cấp GCNQSD đất seri số B 772649, số vào sổ 368, tại thửa đất số 3 tờ bản đồ số 11 diện tích 1480m<sup>2</sup> đất Thổ cư. Đến ngày 15/10/1997 ông Bé Văn Khoàng chuyển nhượng cho vợ chồng bà Lục Thị Tín và Lương Văn San (có giấy tờ nhận chuyển nhượng năm 1997 xác nhận của UBND xã Lục Ba). Đối chiếu theo bản đồ địa chính thì thửa này đã được đo thành các thửa 1 tờ bản đồ số 58 diện tích 889m<sup>2</sup> và thửa đất số 15 tờ bản đồ số 58, diện tích 2232m<sup>2</sup>. Gia đình bà Lục Thị Tín đề nghị Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ đo đạc chỉnh lý lại thửa đất của gia đình. Sau khi đo đạc thống nhất chỉnh lý thành số thửa mới là thửa đất số 1 tờ bản đồ số 58 diện tích 1384,8m<sup>2</sup> loại đất ONT + CLN. Diện tích giảm 95,2m<sup>2</sup> là do bản đồ giải thửa 299 đo đạc năm 1982 bằng phương pháp thủ công nên không chính xác, nay thửa đất được đo đạc theo công nghệ mới chính xác nên diện tích giảm. Gia đình bà Lục Thị Tín sử dụng ổn định liên tục từ đó đến nay không mua bán, nhận chuyển nhượng của ai từ trước. Đến năm 2014 chồng bà Lục Thị Tín là ông Lương Văn San chết, khi chết ông Lương Văn San không để lại di chúc về việc thừa kế di sản. Hàng thừa kế theo pháp luật đã thống nhất để thừa kế cho bà Lục Thị Tín được nhận thừa kế toàn bộ diện tích tại thửa 3 tờ bản đồ 11(BĐ 299), với diện tích 1480m<sup>2</sup> đất thổ cư (Có văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế kèm theo). Đối chiếu theo bản đồ địa chính chỉnh lý xã Lục Ba là thửa đất số 1 tờ bản đồ 58, diện tích 1384,4m<sup>2</sup> trong đó đất ONT=400m<sup>2</sup>; CLN=984,4m<sup>2</sup>. Gia đình bà Tín sử dụng ổn định, không có tranh chấp, có ranh giới rõ ràng, không lấn chiếm, không gộp thửa, không nhận chuyển quyền, toàn bộ diện tích 1384,4 m<sup>2</sup> trên cos 48,25m. Nay đề nghị UBND huyện Đại Từ cấp đổi GCN QSD đất cho gia đình bà Lục Thị Tín theo hiện trạng đang quản lý và sử dụng, gia đình bà Lục Thị Tín cam kết không có ý khiếm thắc mắc, khiếu kiện gì liên quan đến thửa đất này.

3. Thời điểm sử dụng đất vào mục đích đăng ký: Năm 1976

4. Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất: Năm 1976

5. Tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: **Không có**

6. Sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng: **Phù hợp quy hoạch**

7. Nội dung khác: Là hộ gia đình trực tiếp sản xuất đất nông nghiệp.

Ngày 22 tháng 5 năm 2024

**Công chức địa chính**

(Ký, ghi rõ họ, tên)

**Trần Đình Nhu**

Ngày 22 tháng 5 năm 2024

**CHỦ TỊCH**

**Trần Đức Tuấn**

**III. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI**

.....

.....

.....

.....

Ngày..... tháng..... năm 2024  
**Người kiểm tra**  
(Ký, ghi rõ họ, tên và chức vụ)

Ngày..... tháng..... năm 2024  
**Giám đốc**  
(Ký tên, đóng dấu)





CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 09/ĐK

**ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG  
ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Đại Từ

**PHẦN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN  
HỒ SƠ**

Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ  
số:.....Quyển....

Ngày..... / ..... / .....

**Người nhận hồ sơ**  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

**I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Xem hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

**1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất**

1.1. Ông(bà): Bà LỤC THỊ TÌNH Sinh năm: 1959

CCCD số: 024159005764; Cấp ngày 11/8/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

1.2. Địa chỉ: Xóm Bàu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

**2. Giấy chứng nhận đã cấp**

2.1. Số vào sổ cấp GCN: B 772649; 2.2. Số phát hành GCN: 368; 2.3. Ngày cấp GCN: 10/10/1996

**3. Nội dung biến động về: - Chủ sử dụng đất**

3.1. Nội dung trên GCN trước khi biến động:

- Ông Bé Văn Khoáng

- Thửa đất số 3, tờ bản đồ số 11 diện tích 1480m<sup>2</sup> đất  
Thổ cư

3.2. Nội dung sau khi biến động:

- Bà Lục Thị Tình

- Thửa đất số 1, tờ bản đồ số 58 diện tích 1384m<sup>2</sup>  
trong đó ONT=400m<sup>2</sup>; CLN=984,4m<sup>2</sup>.

**4. Lý do biến động :** Nhận chuyển nhượng 984,4m<sup>2</sup> đất; tổng diện tích đất nông nghiệp đang sử dụng do nhận chuyển quyền và đã đăng ký chuyển quyền sử dụng đất từ ngày 1/7/2007 đến trước ngày 1/7/2014 là 0m<sup>2</sup> và từ ngày 1/7/2014 đến nay là CLN: 984,4m<sup>2</sup> tại Xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

**5. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với thửa đất đăng ký biến động**

**6. Giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi nội dung kèm theo đơn này gồm có:**

- Giấy chứng nhận đã cấp;

- Văn bản chuyển quyền sử dụng nhà, đất thổ cư, đất trồng cây hàng năm được UBND xã xác nhận ngày 15/11/1997;

- Văn bản phân chia di sản thừa kế.

Tôi  Có nhu cầu cấp GCN mới

không có nhu cầu cấp GCN mới

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Lục Ba, ngày ?? tháng 5 năm 2024

Người viết đơn

*Giữ*  
*Lục Thị Tình*

**II- XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

*(Đối với hộ gia đình, cá nhân đề nghị được tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp khi hết hạn sử dụng và đối với trường hợp chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản vào Giấy chứng nhận đã cấp)*

Ngày..... tháng..... năm 2024  
**Công chức địa chính**

Ngày..... tháng..... năm 2024  
**TM. Ủy ban nhân dân**

**III- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI**

Ngày..... tháng..... năm 2024  
**Người kiểm tra**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)*

Ngày..... tháng..... năm 2024  
**Giám đốc**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

**IV- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Chỉ ghi ý kiến đối với trường hợp gia hạn sử dụng đất)*

Ngày..... tháng..... năm 2024  
**Người kiểm tra**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)*

Ngày..... tháng..... năm 2024  
**Thủ trưởng cơ quan**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

Mẫu số: **01/LPTB**  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 09/ĐK

**ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG  
ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Đại Từ

**PHÂN GHI CỦA NGƯỜI NHẬN  
HỒ SƠ**

Đã kiểm tra nội dung đơn đầy đủ, rõ ràng, thống nhất với giấy tờ xuất trình.

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ  
số:.....Quyển....

Ngày...../...../.....

Người nhận hồ sơ  
(Ký và ghi rõ họ, tên)

**I. PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Xem hướng dẫn viết đơn trước khi kê khai; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

**1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất**

1.1. Ông(bà): Bà LỤC THỊ TÌN Sinh năm: 1959

CCCD số: 024159005764; Cấp ngày 11/8/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

1.2. Địa chỉ: Xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

**2. Giấy chứng nhận đã cấp**

2.1. Số vào sổ cấp GCN: B 772649; 2.2. Số phát hành GCN: 368; 2.3. Ngày cấp GCN: 10/10/1996

**3. Nội dung biến động về: - Chủ sử dụng đất**

3.1. Nội dung trên GCN trước khi biến động:

- Ông Bế Văn Khoaàng

- Thửa đất số 3 tờ bản đồ số 11 diện tích 1480m<sup>2</sup> đất  
Thổ cư

3.2. Nội dung sau khi biến động:

- Bà Lục Thị Tín

- Thửa đất số 1 tờ bản đồ 58, diện tích 1384,4m<sup>2</sup>  
trong đó đất ONT=400m<sup>2</sup>; CLN=984,4m<sup>2</sup>

**4. Lý do biến động : Nhận chuyển nhượng đất**

5. Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với thửa đất đăng ký biến động

**6. Giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi nộp kèm theo đơn này gồm có:**

- Giấy chứng nhận đã cấp; Văn bản chuyển quyền sử dụng nhà, đất thổ cư, đất trồng cây hàng năm được UBND xã xác nhận ngày 15/11/1997; Văn bản phân chia di sản thừa kế.

Tôi  Có nhu cầu cấp GCN mới

không có nhu cầu cấp GCN mới

Tôi cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Lục Ba, ngày ?? tháng 5 năm 2024

Người viết đơn

Em  
Lục Thị Tín

**II- XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**

*(Đối với hộ gia đình, cá nhân đề nghị được tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp khi hết hạn sử dụng và đối với trường hợp chứng nhận bổ sung quyền sở hữu tài sản vào Giấy chứng nhận đã cấp)*

.....  
.....

Ngày..... tháng..... năm 2024  
**Công chức địa chính**

Ngày..... tháng..... năm 2024  
**TM. Ủy ban nhân dân**

**III- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI**

.....  
.....  
.....

Ngày..... tháng..... năm 2024  
**Người kiểm tra**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)*

Ngày..... tháng..... năm 2024  
**Giám đốc**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

**IV- Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Chỉ ghi ý kiến đối với trường hợp gia hạn sử dụng đất)*

.....  
.....

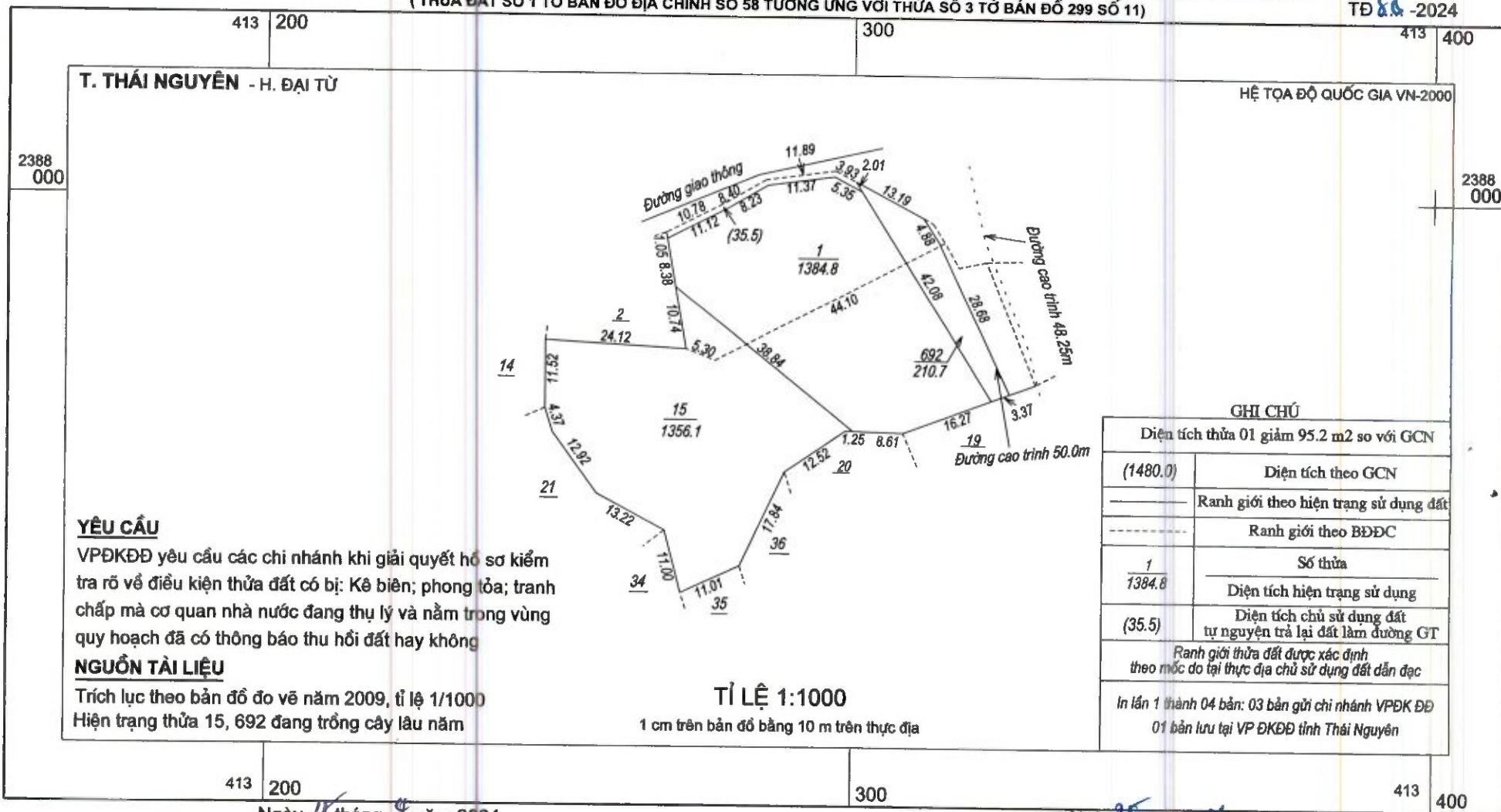
Ngày..... tháng..... năm 2024  
**Người kiểm tra**  
*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)*

Ngày..... tháng..... năm 2024  
**Thủ trưởng cơ quan**  
*(Ký tên, đóng dấu)*

# BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH (ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ)

PHỤC VỤ CÔNG TÁC THỪ KẾ QSD ĐẤT THEO ĐỀ NGHỊ CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT  
 TÊN CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT: BÀ LỤC THỊ TÍN (NHẬN THỪ KẾ QSD ĐẤT CỦA ÔNG BẾ VĂN KHOẢNG) - THỬA SỐ: 1, 15, 692 - TỜ SỐ: 58 - XÃ LỤC BA  
 (THỬA ĐẤT SỐ 1 TỜ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH SỐ 58 TƯƠNG ƯNG VỚI THỬA SỐ 3 TỜ BẢN ĐỒ 299 SỐ 11)

TĐ 80 - 2024



## YÊU CẦU

VPĐKĐĐ yêu cầu các chi nhánh khi giải quyết hồ sơ kiểm tra rõ về điều kiện thửa đất có bị: Kê biên; phong tỏa; tranh chấp mà cơ quan nhà nước đang thụ lý và nằm trong vùng quy hoạch đã có thông báo thu hồi đất hay không

## NGUỒN TÀI LIỆU

Trích lục theo bản đồ đo vẽ năm 2009, tỉ lệ 1/1000  
 Hiện trạng thửa 15, 692 đang trồng cây lâu năm

TỈ LỆ 1:1000

1 cm trên bản đồ bằng 10 m trên thực địa

## GHI CHÚ

|  |  |
|--|--|
| Diện tích thửa 01 giảm 95.2 m <sup>2</sup> so với GCN                                      |  |
| (1480.0)   | Diện tích theo GCN   |
| ---  | Ranh giới theo hiện trạng sử dụng đất                        |
| ---  | Ranh giới theo BĐĐC  |
| 1  | Số thửa  |
| 1384.8   | Diện tích hiện trạng sử dụng                                 |
| (35.5)   | Diện tích chủ sử dụng đất tự nguyện trả lại đất làm đường GT |
| Ranh giới thửa đất được xác định theo mốc đo tại thực địa chủ sử dụng đất dẫn đạc          |  |
| In lần 1 thành 04 bản: 03 bản gửi chi nhánh VPĐKĐĐ 01 bản lưu tại VP ĐKĐĐ tỉnh Thái Nguyên |  |

Ngày 16 tháng 4 năm 2024

Chi nhánh VP ĐKĐĐ H. Đại Từ  
 (Cơ quan thực hiện)

Cán bộ thực hiện

*(Signature)*

Triệu Hồng Lâm



Nguyễn Văn Thành

Ngày 25 tháng 4 năm 2024

Văn phòng Đăng ký đất đai  
 (Cơ quan kiểm tra)

Cán bộ kiểm tra

*(Signature)*

Nguyễn Hữu Trung



Lê Minh Tâm

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc**

**BIÊN BẢN KIỂM TRA HIỆN TRẠNG  
VÀ XÁC ĐỊNH HẠN MỨC ĐẤT Ở**

Hôm nay, vào hồi ...8... giờ ..15... ngày ..22... tháng ..5... năm 2024, tại thực địa thửa đất số 1 tờ bản đồ địa chính số 58 (Thửa đất số 1 tờ bản đồ số 58 được chỉnh lý từ thửa đất số 1 và thửa đất số 15 tờ bản đồ địa chính số 58) UBND xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

**I. Thành phần gồm có:**

**1. Đại diện UBND xã Lục Ba**

- Ông Trần Đức Tuấn                      - Chủ tịch UBND
- Ông Trần Đình Nhu                      - Cán bộ địa chính

**2. Đại diện xóm Bấu Châu**

- Ông Nguyễn Đình Xuân              - Trưởng xóm

**3. Đại diện chủ sử dụng đất**

- Bà Lục Thị Tìn (người nhận thừa kế và nhận chuyển nhượng)

Địa chỉ thường trú: Xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

**II. Nội dung:**

Căn cứ theo đơn đề nghị cấp đổi, nhận thừa kế, giấy tờ nhận chuyển nhượng GCNQSD đất của bà Lục Thị Tìn xóm Bấu Châu, xã Lục Ba năm 1997; bản đồ địa chính năm 2009; sổ giao nhận diện tích năm 2009; phiếu lấy ý kiến khu dân cư và thực địa.

Các thành phần có tên trên tiến hành kiểm tra, xác minh, đối chiếu các giấy tờ liên quan đến thửa đất cùng thống nhất các nội dung sau:

**1. Về hồ sơ**

- Hồ sơ GCNQSD đất số 368, sê ri B772649, cấp ngày 10/10/1996
- Văn bản phân chia di sản thừa kế + Giấy chứng từ
- Văn bản chuyển quyền sử dụng nhà, đất thổ cư, đất trồng cây hàng năm được UBND xã xác nhận ngày 15/11/1997.
- Bản đồ địa chính (Đo đạc chỉnh lý của chi nhánh VPĐK đất đai huyện Đại Từ, Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Thái Nguyên).

## **2. Về nguồn gốc và hiện trạng sử dụng đất:**

Thửa đất có nguồn gốc do ông Bé Văn Khoàng tự khai phá từ năm 1976 để làm nhà ở và làm vườn trồng cây lâu năm, gia đình ông Khoàng sử dụng ổn định đến năm 1996 được UBND huyện Đại Từ cấp GCNQSD đất seri số B 772649, số vào sổ 368, tại thửa đất số 3 tờ bản đồ số 11 diện tích 1480m<sup>2</sup> đất Thổ cư. Đến ngày 15/10/1997 ông Bé Văn Khoàng chuyển nhượng cho vợ chồng bà Lục Thị Tìn và Lương Văn San (có giấy tờ nhận chuyển nhượng năm 1997 xác nhận của UBND xã Lục Ba). Đối chiếu theo bản đồ địa chính thì thửa này đã được đo thành các thửa 1 tờ bản đồ số 58 diện tích 889m<sup>2</sup> và thửa đất số 15 tờ bản đồ số 58, diện tích 2232m<sup>2</sup>. Gia đình bà Lục Thị Tìn đề nghị Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ đo đạc chỉnh lý lại thửa đất của gia đình. Sau khi đo đạc thống nhất chỉnh lý thành số thửa mới là thửa đất số 1 tờ bản đồ số 58 diện tích 1384,8m<sup>2</sup> loại đất ONT + CLN. Diện tích giảm 95,2m<sup>2</sup> là do bản đồ giải thửa 299 đo đạc năm 1982 bằng phương pháp thủ công nên không chính xác, nay thửa đất được đo đạc theo công nghệ mới chính xác nên diện tích giảm. Gia đình bà Lục Thị Tìn sử dụng ổn định liên tục từ đó đến nay không mua bán, nhận chuyển nhượng của ai từ trước. Đến năm 2014 chồng bà Lục Thị Tìn là ông Lương Văn San chết, khi chết ông Lương Văn San không để lại di chúc về việc thừa kế di sản. Hàng thừa kế theo pháp luật đã thống nhất để thừa kế cho bà Lục Thị Tìn được nhận thừa kế toàn bộ diện tích tại thửa 3 tờ bản đồ 11(BĐ 299), với diện tích 1480m<sup>2</sup> đất thổ cư (Có văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế kèm theo). Đối chiếu theo bản đồ địa chính chỉnh lý xã Lục Ba là thửa đất số 1 tờ bản đồ 58, diện tích 1384,4m<sup>2</sup> trong đó đất ONT=400m<sup>2</sup>; CLN=984,4m<sup>2</sup>. Gia đình bà Tìn sử dụng ổn định, không có tranh chấp, có ranh giới rõ ràng, không lấn chiếm, không gộp thửa, không nhận chuyển quyền, toàn bộ diện tích 1384,4 m<sup>2</sup> trên cos 48,25m. Nay đề nghị UBND huyện Đại Từ cấp đổi GCN QSD đất cho gia đình bà Lục Thị Tìn theo hiện trạng đang quản lý và sử dụng, gia đình bà Lục Thị Tìn cam kết không có ý khiến thắc mắc, khiếu kiện gì liên quan đến thửa đất này.

- Qua kết quả đo đạc hiện trạng, đối chiếu với bản đồ chỉ giới tại cao trình 48.25m được Sở NN &PTNT duyệt năm 2007; các quy định hiện hành về quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi Hồ Núi Cốc thì thửa đất số 1 tờ bản đồ địa chính số 58 thuộc xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ hiện trạng có cao trình nằm trên cao trình 48.25m và không nằm trong phạm vi bảo vệ lòng hồ Núi Cốc do Xí nghiệp khai thác Thủy lợi Núi Cốc quản lý.

Hiện trạng gia đình bà Lục Thị Tìn đang sử dụng thửa đất làm nhà ở và trồng cây lâu năm. Ranh giới thửa đất rõ ràng, sử dụng ổn định, không có tranh chấp đất đai.

## **3. Về hạn mức công nhận đất ở:**

Hiện nay gia đình bà Lục Thị Tìn Lục Thị Tìn đồng ý cấp đổi theo hạn mức đất ở nông thôn theo quy định hiện hành, vì vậy thửa đất số 1, tờ bản đồ số 58, diện tích  $ONT=400m^2 + CLN=984,4m^2$ . Phần diện tích  $984,4m^2$  được xác định là đất trồng cây lâu năm cùng thửa đất ở.

Vậy chúng tôi cùng nhau thống nhất lập biên bản xác định nguyên nhân sai sót nêu trên để đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét đính chính lại GCNQSD đất cho gia đình bà Lục Thị Tìn và đề nghị cơ quan có thẩm quyền công nhận hạn mức đất ở đồng thời cấp đổi GCN QSD đất theo quy định./.

**ĐẠI DIỆN CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT**

*Lìn*  
*Lục Thị Lìn*

**CÁN BỘ ĐỊA CHÍNH**

*Trần Đức Như*  
*Trần Đức Như*

**TRƯỞNG XÓM**

*Nguyễn Đình Xuyên*  
*Nguyễn Đình Xuyên*

**UBND XÃ LỤC BA**



*Trần Đức Tuấn*  
**CHỦ TỊCH UBND XÃ LỤC BA**  
**Trần Đức Tuấn**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN CÔNG NHẬN LẠI HẠN MỨC ĐẤT Ở**

**Kính gửi: - UBND xã Lục Ba, huyện Đại Từ, Thái Nguyên**

Tên tôi là: **LỤC THỊ TÌN** Sinh năm: 1959  
Số CCCD: 024159005764 ngày cấp: 11/8/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH  
Địa chỉ thường trú: Xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.  
Tôi làm đơn này, kính đề nghị UBND xã Lục Ba xác nhận cho tôi nội dung sau:  
Hiện nay gia đình tôi có 9 thành viên cùng sống trên thửa đất số 1, tờ bản đồ 58, diện tích 1384,4m<sup>2</sup>.

Cụ thể các thành viên như sau;

- |                            |                                   |
|----------------------------|-----------------------------------|
| 1. Bà Lục Thị Tìn          | - Sinh năm: 1959 là Chủ hộ        |
| 2. Ông Lương Văn Tĩnh      | - Sinh năm: 1985 là con trai ruột |
| 3. Ông Lương Văn Bình      | - Sinh năm 1983 là Con trai ruột  |
| 4. Bà Phạm Thị Thanh       | - Sinh năm 1990 là Con Dâu        |
| 5. Bà Phùng Thị Tân        | - Sinh năm 1999 là Con Dâu        |
| 6. Ông Lương Minh Hiếu     | - Sinh năm 2007 là cháu nội       |
| 7. Bà Lương Thị Hồng Nhung | - Sinh năm 2012 là cháu nội       |
| 8. Bà Lương Hà Phương      | - Sinh năm 2016 là cháu nội       |
| 9. Bà Lương Bảo Anh        | - Sinh năm 2018 là cháu nội       |

Theo quy định tại Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 30/03/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên. Do thửa đất tôi nhận chuyển nhượng của ông Bé Văn Khoàng ngày 15/10/1997 (có giấy tờ nhận chuyển nhượng năm 1997 xác nhận của UBND xã Lục Ba) vậy tôi đề nghị UBND huyện Đại từ công nhận lại hạn mức đất ở của ông Bé Văn Khoàng là 400m<sup>2</sup> đất ONT.

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.

Lục Ba, ngày *12* tháng *5* năm 2024

**NGƯỜI VIẾT ĐƠN**

*Tìn*  
*Lục Thị Tìn*

**Xác nhận của UBND xã Lục Ba**



**CHỦ TỊCH UBND XÃ LỤC BA**  
**Trần Đức Tuấn**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN TỰ NGUYỆN TRẢ LẠI DIỆN TÍCH ĐẤT  
ĐỂ LÀM ĐƯỜNG GIAO THÔNG TẠI XÓM BẦU CHÂU, XÃ LỤC BA**

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân huyện Đại Từ;  
- Ủy ban nhân dân xã Lục Ba.

Họ và tên chủ hộ: **BÀ LỤC THỊ TÌNH** Sinh năm: 1959

CCCD số: 024159005764; Cấp ngày: 11/8/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: xóm Bầu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Gia đình tôi thống nhất tự nguyện trả lại Quyền sử dụng đất cho Nhà nước quản lý tại xóm Bầu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

| TT | Theo Bản đồ địa chính |       |                             | Loại đất | Diện tích hiện (m <sup>2</sup> ) | Nguồn gốc sử dụng đất      |
|----|-----------------------|-------|-----------------------------|----------|----------------------------------|----------------------------|
|    | Thửa đất              | Tờ BĐ | Diện tích (m <sup>2</sup> ) |          |                                  |                            |
| 1  | 1                     | 58    | 1384,8                      | ONT+CLN  | 35,5                             | Nhận chuyển nhượng QSD đất |

Gia đình tôi tự nguyện trả lại diện tích là 35,5m<sup>2</sup> loại đất CLN tại thửa 1 tờ bản đồ 58 nêu trên cho Nhà nước là tự nguyện, không yêu cầu Nhà nước bồi thường, hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền với đất; không khiếu nại với bất cứ cơ quan, cá nhân nào trong việc thu hồi đất và bồi thường giải phóng mặt bằng.

Trên đây là toàn bộ nội dung đơn tự nguyện trả lại QSD đất của gia đình tôi cho Nhà nước quản lý tại xóm Bầu Châu, xã Lục Ba và chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Đơn này được lập thành 03 bản có giá trị như nhau (Lưu tại UBND xã Lục Ba 01 bản, hộ gia đình hiện đất 01 bản và gửi phòng Tài nguyên & Môi trường 01 bản)./

  
**CHỦ TỊCH**  
Trần Đức Tuấn

Lục Ba, ngày 21 tháng 5 năm 2024

**NGƯỜI VIẾT ĐƠN**

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ)

*Cin*  
Lục Thị Cin

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN THỎA THUẬN PHÂN CHIA DI SẢN THỪA KẾ**

Hôm nay vào hồi 8 giờ 00 phút ngày 19 / 11 /2021 tại UBND xã Lục Ba xóm Đồng Mưa, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

**Chúng tôi gồm có:**

1. Họ và tên bà: **Lục Thị Tin** – sinh năm 1959 là vợ  
Số CMND số 091893749, cấp ngày 02/10/2020 tại CA tỉnh Thái nguyên;  
Địa chỉ thường trú tại xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.
2. Họ tên ông: **Lương Văn Bằng** – sinh năm 1980 là con trai đẻ;  
Số CMND số 091057810, cấp ngày 23/02/2020 tại CA tỉnh Thái Nguyên;  
Địa chỉ thường trú tại xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.
3. Họ tên ông: **Lương Văn Bình** – Sinh năm 1983, là con trai đẻ;  
Số CMND số 091855773, cấp ngày 31/12/2010 tại CA tỉnh Thái Nguyên;  
Địa chỉ thường trú tại xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.
4. Họ tên ông: **Lương Văn Tĩnh** - sinh năm 1985, là con trai đẻ;  
Số CMND số 0918428548, cấp ngày 14/7/2010 tại CA tỉnh Thái Nguyên;  
Địa chỉ thường trú tại xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.
5. Họ tên bà: **Lương Thị Tý** - Sinh năm 1987, là con gái đẻ;  
Số CMND số 091539597, cấp ngày 02/3/2016, tại CA tỉnh Thái Nguyên;  
Địa chỉ thường trú xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.  
Ông Lương Văn San có cha đẻ là ông Lương Văn Si chết năm 1990 và mẹ đẻ là bà Vương Thị Sách chết năm 2013.

Chúng tôi là những người thừa kế theo Pháp Luật của ông Lương Văn San, ông Lương Văn San chết ngày 27/10/2014 theo Giấy chứng tử số 22/2014 do Ủy ban nhân dân xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 31/10/2014.

Bằng Văn Tý                      Bình                      Tĩnh

Thành phần trên chúng tôi tự nguyện họp bàn đi đến thống nhất cao thỏa thuận về việc phân chia di sản thừa kế của ông Lương Văn San có di sản thừa kế là: thửa đất số 3, tờ bản đồ số 11, diện tích 1.480m<sup>2</sup>, loại đất Thổ cư trong Giấy chứng nhận QSD đất số 368, số sêri B772649 do UBND huyện Đại Từ cấp ngày 10/10/1996 mang tên ông Bé Văn Khoàng (GCNQSD đất cấp ông Bé Văn Khoàng đã chuyển nhượng lại cho ông Lương Văn San theo văn bản chuyển quyền sử dụng nhà, đất thổ cư, đất trồng cây lâu năm ngày 15/11/1997), nay ông Lương Văn San chết không để lại di chúc bằng văn bản, bằng lời nói cho bất cứ ai.

Chúng tôi tự nguyện nhất trí cao, giao toàn bộ di sản là thửa đất số 3, tờ bản đồ số 11, diện tích 1.480m<sup>2</sup>, loại đất thổ cư trong Giấy chứng nhận QSD đất số 368, số sêri B772649 do UBND huyện Đại Từ cấp ngày 10/10/1996 mang tên ông Bé Văn Khoàng đã chuyển nhượng lại cho ông Lương Văn San (đã chết năm 2014). Nay thừa kế lại di sản cho bà Lục Thị Tin (là vợ ông San) được toàn quyền quản lý, định đoạt thửa đất số 3, tờ bản đồ số 11, diện tích 1.480m<sup>2</sup>, đất thổ cư trong GCNQSD đất số 368, số sêri B772649, cấp ngày 10/10/1996 do UBND huyện Đại Từ cấp và toàn bộ diện tích tăng lên nằm trong bản đồ địa chính xã Lục Ba đo năm 2009, hiện nay bà Lục Thị Tin quản lý và được nhận thừa kế QSD đất.

Vậy gia đình chúng tôi thống nhất các nội dung trên, không có ý kiến thắc mắc gì khác và xin cam đoan là đúng sự thật.

- Những thông tin đã ghi trong Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế này là đúng sự thật;

- Ngoài chúng tôi ra, ông Lương Văn San không còn người thừa kế nào khác;

- Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế này do chúng tôi tự nguyện lập và việc phân chia tài sản thừa kế nêu trên không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ tài sản của mình đối với người khác.

**Những người thừa kế**  
(ký và ghi rõ họ tên)

Em

Lục Thị Em

Bằng

Lương Văn Bằng

Bình

Lương Văn Bình

Tý  
Lương Thị Tý

Bình

Lương Văn Bình



**LỜI CHỨNG CỦA CHỦ TỊCH/PHÓ CHỦ TỊCH  
ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỤC BA**

Ngày 19 tháng 11 năm 2021

(Bằng chữ :Ngày mười chín, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm hai mươi một)

Tại ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỤC BA). Tôi Trần Văn Oanh là Phó chủ tịch UBND xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

**Chứng thực**

Văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế được lập bởi các ông/bà có tên sau đây:

1. Bà: Lục Thị Tìn

CMND số: 091893749, CATHái Nguyên, cấp ngày 02/10/2020

2. Ông Lương Văn Bằng

CMND số:091057810, cấp ngày 23/02/2020, cấp tại: CA tỉnh Thái Nguyên

3. Ông Lương Văn Bình

CMND số: 091855773, CA tỉnh Thái Nguyên, cấp ngày 31/12/2010

4.Ông Lương Văn Tĩnh

CMND số: 091842854, CATHái Nguyên, cấp ngày 14/7/2010

5.Bà Lương Thị Tý

CMND số: 091539597, CATHái Nguyên, cấp ngày 02/3/2016

- Các ông/bà có tên trên đã cam đoan không bỏ sót người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế.

- Tại thời điểm chứng thực, những người thỏa thuận phân chia di sản minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, tự nguyện thỏa thuận phân chia di sản và đã cùng ký/điểm chỉ vào văn bản thỏa thuận phân chia di sản này trước mặt ông **Phạm Xuân Khoa** là người tiếp nhận hồ sơ

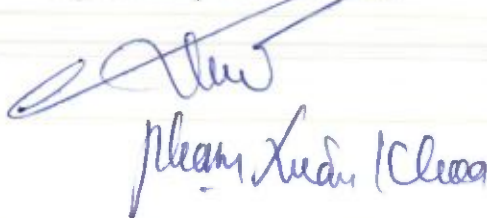
Văn bản thỏa thuận phân chia di sản này được lập thành 03 bản chính (mỗi bản chính gồm 3 tờ, 3 trang), cấp cho:

+Giao cho mỗi người thừa kế nhận tài sản 01bản;

Lưu tại UBND xã 01 (một) bản.

Số chứng thực ..2.7..... quyền số 01/2021. (1) - SCT/HĐ,GD

Người tiếp nhận hồ sơ

  
Phạm Xuân Khoa

Ngày 19... tháng 11... năm 2021  
CHỦ TỊCH/PHÓ CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH UBND XÃ LỤC BA  
Trần Văn Oanh



**BẢN SAO**

**GIẤY CHỨNG TỬ**  
(BẢN CHÍNH)

Họ và tên: LƯƠNG VĂN SAN ..... Giới tính: Nam .....

Ngày, tháng, năm sinh: 1959 .....

Dân tộc: Mường ..... Quốc tịch: Việt Nam .....

Nơi thường trú/tạm trú cuối cùng: Xã Bàu Châu Xã Lạc Ba Đại  
Tư Thái Nguyên .....

Số Giấy CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế: 090372364 .....

Đã chết vào lúc 07 giờ 55 phút, ngày 27 tháng 10 năm 2014 .....

Nơi chết: tại nhà riêng .....

Nguyên nhân chết: ốm chết .....

Giấy báo tử/Giấy tờ thay thế Giấy báo tử ..... do Bà Lạc  
thị Tiêu Khai .....

cấp ngày 31 tháng 10 năm 2014 .....

Nơi đăng ký: Ủy ban nhân dân Xã Lạc Ba Đại Tư Thái Nguyên .....

Ngày, tháng, năm đăng ký: 31-10-2014 .....

Ghi chú: Đăng ký đúng hạn .....

**CHỨNG THỰC SAO ĐÚNG BẢN CHÍNH**  
Số chứng in: 3134 Quyển số: 01  
Ngày: 31 tháng 10 năm 2014

NGƯỜI THỰC HIỆN  
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI KÝ GIẤY CHỨNG TỬ  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

*[Signature]*  
Mười Năm Hai mươi

**CHỦ TỊCH UBND XÃ LẠC BA**  
Phạm Văn Thủy

*[Signature]*  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  
Nguyễn Văn Hoàn



# GIẤY KHAI SINH

(BẢN CHÍNH)

Họ và tên: LƯƠNG VĂN TỈNH Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 25/10/1985 Ghi bằng chữ: Ngày hai lăm, tháng mười, năm một nghìn chín trăm tám lăm.

Nơi sinh: Xã Lục Ba Đại An Thái Nguyên

Dân tộc: Nam Quốc tịch: Việt Nam

Họ và tên cha: Lương Văn Sơn

Dân tộc: Nam Quốc tịch: Việt Nam Năm sinh: 1959

Nơi thường trú/tạm trú: Lục Ba Đại An Thái Nguyên

Họ và tên mẹ: Lưu Thị Tân

Dân tộc: Nam Quốc tịch: Việt Nam Năm sinh: 1959

Nơi thường trú/tạm trú: Lục Ba Đại An Thái Nguyên

Nơi đăng ký: Hệ ban nhân dân Xã Lục Ba Đại An Thái Nguyên

Ngày, tháng, năm đăng ký: 28/9/2011

Ghi chú: Đăng ký lại

**CHỨNG THỰC**  
**BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Ngày: 04-05-2014  
Số chứng thực: 171 Quyển số: 4/SCT/BS

Họ và tên người đi khai sinh: Lương Văn Tỉnh

Quan hệ với người được khai sinh: Mẹ khai

NGƯỜI THỰC HIỆN  
(Ký, ghi rõ họ tên)

*[Signature]*

Uôi Uôi Uôi

*[Signature]*

CHỦ TỊCH UBND XÃ  
NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH  
(Ký, ghi rõ họ tên chức vụ và đóng dấu)



TM. UBND XÃ LỤC BA  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  
**Nguyễn Văn Hoàn**

Xã/phường.....

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 97.....

.....Luc Ba.....

Quyển số: 01/2528.....

Huyện/quận.....

.....Đại Từ.....

Tỉnh/thành phố.....

.....Thái Nguyên.....



# GIẤY KHAI SINH

(BẢN CHÍNH)

**ĐĂNG KÝ LẠI**

Họ và tên: LƯƠNG THỊ TÝ Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 21/10/1987

(ghi bằng chữ): ngày hai mốt tháng tư năm một chín tám bảy

Nơi sinh: Luc Ba - Đại Từ - Thái Nguyên

Dân tộc: Nùng Quốc tịch: Việt Nam

Quê quán: Luc Ba - Đại Từ - Thái Nguyên

Họ và tên cha: LƯƠNG VĂN SAN

Dân tộc: Nùng Quốc tịch: Việt Nam

Họ và tên mẹ: LUC THỊ TÍN

Dân tộc: Nùng Quốc tịch: Việt Nam

Họ và tên người đi khai sinh: LƯƠNG VĂN SAN

Quan hệ với người được khai sinh: Bố đẻ

**CHỨNG THỰC**  
**BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**  
Ngày 04-05-2014

Số chứng thực: 176 Quyển số: 4/SCT/BS  
Đăng ký ngày 21 tháng 7 năm 2014

Chữ ký của người đi khai sinh

Cán bộ Tư pháp hộ tịch

**CHỦ TỊCH UBND XÃ LỤC BA**  
**Trần Đức Tuấn**  
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
**CHỦ TỊCH**

TM. UBND XÃ LỤC BA  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  
**Phạm Văn Thủy**

Vũ Văn Dũng

Giấy khai sinh này phải được giữ gìn cẩn thận. Nghiêm cấm việc tự ý tẩy xóa, sửa chữa nội dung trong Giấy khai sinh.

2008 (QB số: 01/2106/QĐ-BTP) XBTP



TỈNH THÁI NGUYÊN  
HUYỆN ĐẠI TỪ  
UBND XÃ LỤC BA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/UBND-XNTTHN

Lục Ba, ngày 08 tháng 05 năm 2024

## GIẤY XÁC NHẬN TÌNH TRẠNG HÔN NHÂN

### ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ LỤC BA

Xét đề nghị của ông/bà: Vũ Thị Hồng, là công chức tư pháp hộ tịch về việc cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân cho bà **LỤC THỊ TÌN**

#### XÁC NHẬN:

Họ, chữ đệm, tên: **LỤC THỊ TÌN**

Ngày, tháng, năm sinh: 05/04/1959

Giới tính: Nữ

Dân tộc: Nùng

Quốc tịch: Việt Nam

Giấy tờ tùy thân: Thẻ căn cước công dân số 024159005764, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 11/08/2021

Nơi cư trú: Xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Tình trạng hôn nhân: Đã kết hôn nhưng chồng chết theo giấy chứng tử số 22 quyền số 01/2014 của UBND xã Lục Ba cấp ngày 31/10/2014. Hiện tại chưa đăng ký kết hôn với ai.

Giấy này được sử dụng để: làm thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất  
Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân có giá trị đến thời điểm thay đổi tình trạng hôn nhân hoặc 06 tháng kể từ ngày cấp, tùy theo thời điểm nào đến trước.

**NGƯỜI KÝ GIẤY XÁC NHẬN**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)



**CHỦ TỊCH UBND XÃ LỤC BA**  
**Trần Đức Tuấn**

Tỉnh/thành phố: Tỉnh Thái Nguyên  
Quận/huyện/thị xã: Huyện Đại Từ  
Xã/phường/thị trấn: Xã Lục Ba

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO**

**Số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư**  
**CÔNG AN(\*) XÃ LỤC BA**

Thông báo Số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư:

- Họ, chữ đệm và tên: **LƯƠNG VĂN BẰNG**
- Ngày, tháng, năm sinh: 25/01/1980
- Nhóm máu: Chưa có thông tin
- Số định danh cá nhân: 019080009627
- Giới tính: NAM
- Tình trạng hôn nhân: Đang có vợ/chồng
- Nơi đăng ký khai sinh: Xã Lục Ba, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên
- Quê quán: Xã Lục Ba, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên
- Dân tộc: Nùng
- Tôn giáo: Không
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi thường trú: XÓM BẦU CHÂU, Xã Lục Ba, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên
- Nơi ở hiện tại: XÓM BẦU CHÂU, Xã Lục Ba, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên
- Họ, chữ đệm và tên cha: **LƯƠNG VĂN SAN**
- Họ, chữ đệm và tên mẹ: **LỤC THỊ TÌN**
- Họ, chữ đệm và tên vợ/chồng: **LỤC THỊ NGÀ**
- Họ, chữ đệm và tên người đại diện hợp pháp (nếu có):



Lục Ba..., ngày 25 tháng 5 năm 2024.

**TRƯỞNG CÔNG AN (\*) XÃ LỤC BA**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Thiếu tá Nguyễn Quang Huy

**Chú thích:**

- Mục (\*): Công an cấp xã (hoặc Công an cấp huyện nơi không có đơn vị hành chính cấp xã) nơi công dân đăng ký thường trú.
- Thông báo đúng theo thông tin của công dân hiện có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- Trường hợp thông tin của công dân chưa đầy đủ thì yêu cầu công dân bổ sung để cập nhật, chỉnh sửa.

Tỉnh/thành phố: Tỉnh Thái Nguyên  
Quận/huyện/thị xã: Huyện Đại Từ  
Xã/phường/thị trấn: Xã Lục Ba

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO**

**Số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư  
CÔNG AN(\*) XÃ LỤC BA**

Thông báo Số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư:

- Họ, chữ đệm và tên: **LƯƠNG VĂN BÌNH**
- Ngày, tháng, năm sinh: 12/03/1983
- Nhóm máu: Chưa có thông tin
- Số định danh cá nhân: 019083009134
- Giới tính: NAM
- Tình trạng hôn nhân: Đang có vợ/chồng
- Nơi đăng ký khai sinh: Xã Lục Ba, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên
- Quê quán: Xã Lục Ba, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên
- Dân tộc: Nùng
- Tôn giáo: Không
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi thường trú: XÓM BẦU CHÂU, Xã Lục Ba, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên
- Nơi ở hiện tại: XÓM BẦU CHÂU, Xã Lục Ba, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên
- Họ, chữ đệm và tên cha: **LƯƠNG VĂN SAN**
- Họ, chữ đệm và tên mẹ: **LỤC THỊ TÌN**
- Họ, chữ đệm và tên vợ/chồng: **PHẠM THỊ THANH**
- Họ, chữ đệm và tên người đại diện hợp pháp (nếu có):



...Lục Ba..., ngày 03 tháng 5 năm 2024.

**TRƯỞNG CÔNG AN (\*) XÃ LỤC BA**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**Thiếu tá Nguyễn Quang Huy**

**Chú thích:**

- Mục (\*): Công an cấp xã (hoặc Công an cấp huyện nơi không có đơn vị hành chính cấp xã) nơi công dân đăng ký thường trú.
- Thông báo đúng theo thông tin của công dân hiện có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
- Trường hợp thông tin của công dân chưa đầy đủ thì yêu cầu công dân bổ sung để cập nhật, chỉnh sửa.

Cao  
 cũ như sau:  
 - nhà xây trên Tây lập ngai  
 - nhà bếp ba gian lập lại  
 - cũng trên đó cái cây Trích phư, diện tích  
 đất Thổ cũ 1480m. diện tích đất năm 140m  
 cũng trên đó cây hay năm, cây lau năm, năm trên  
 diện tích Thổ cũ trên, hai bên đó thủa thủa  
 ở gần kinh tế tại gia đình ở trên trên  
 cho như đây từ không có gì nữa  
 phần chi của giáng giá như sau.  
 Thổ cũ ở đây không đi đất nhà như trước  
 năm 1984 năm 1996 đi đất nhà như cũ  
 số cho sự trừ lại đây này chuyển lại cho  
 anh Sơn  
 giáng giá giữ cái hồ này cũ có giáng giá  
 này trên đó không có gì nữa  
 - cũng như thế ở đây không có chuyển cho anh Sơn  
 này từ hồ cũ số đi vào chỗ  
 ở đây là phần chuyển quyền hai gia đình có  
 trên trên này vào ngày này số nhà như cũ  
 - kể từ ngày làm vào ban chuyển quyền sự  
 dụng ở đây không giao trên đó cho anh Sơn  
 nhà cũ. cũng cái cây Trích phư, đất Thổ  
 cũ. cũng trên đó cây hay năm năm trên trên  
 trên trên đất số trên quyền sự dụng ở  
 này năm làm trên đó từ số như cũ  
 trên ban làm số có này qua cho anh  
 này có tên trên này một từ từ từ  
 làm này  
 này ban làm trên ban

Lưu tại UBND xã Lưu ba một bản  
 gửi người mua một bản gia đình Lưu ba  
 - Văn bản làm xong ngay.

Lưu ba ngày 15/11/1998  
 CLB ban: Nguyễn Hoàng

Sai nhận UBND xã  
 Nguyễn Xuân Đức  
 CHỦ QUẢN QUỐC HỘ

Đại diện cơ sở  
 Đặng Hợp Bảo  
 Lê Khắc

Đại diện người bán  
 Bê Văn Hoàng  
 Vợ cam thi mỹ

Đại diện người mua  
 Lương Văn Sơn  
 Vợ

King Lee na hai chu ngin vai nam  
Doo koo hai cho kamin phoo

Phan kien chuyen gao bi dung  
pha, dat Tho cu dat Phong cing hien nam

Don don bin chuyen gao tho cu ong be  
even khomy thoi koo sau bin chuyen  
cho anh being van son thoi nguan cing  
gao hai qui dinh do di tho nguan cao  
thong qua co so Tamh khonh bin lam thu  
gac chuyen gao hai qui dinh  
thoo and ngay 15/11/1998  
Duz hi pho loy van khonh va chuy to deo  
khu qui dat tho cu by deo khomy thoi  
to lan do so 11 mang so Thom 13 to dieu  
Tab 1480m de lam thu Qui chuyen thoi cho  
hai qui dinh

- Phan phao gam co
- 1. ong gao 20 huy agao sau
  - 2. ong gao 20 huy agao sau
  - 3. ong gao 20 huy agao sau
  - 4. ong gao 20 huy agao sau
  - 5. ong gao 20 huy agao sau
  - 6. ong gao 20 huy agao sau
  - 7. ong gao 20 huy agao sau
  - 8. ong gao 20 huy agao sau
- Phan phao gam co  
1. ong gao 20 huy agao sau  
2. ong gao 20 huy agao sau  
3. ong gao 20 huy agao sau  
4. ong gao 20 huy agao sau  
5. ong gao 20 huy agao sau  
6. ong gao 20 huy agao sau  
7. ong gao 20 huy agao sau  
8. ong gao 20 huy agao sau

[Faint, mostly illegible handwritten text on the right page]

ỦY BAN NHÂN DÂN

Huyện: Đại Từ

**CHỨNG NHẬN**

Ông: Bế Văn Khương

Được quyền sử dụng 4370 m<sup>2</sup> đất.

Tại: Xã Lục Ba  
Huyện Đại Từ  
Tỉnh Bắc Thái

Theo bảng liệt kê dưới đây:

| Số tờ bản đồ | Số thửa       | Diện tích (m <sup>2</sup> ) | Mục đích sử dụng | Thời hạn sử dụng | Phần ghi thêm |
|--------------|---------------|-----------------------------|------------------|------------------|---------------|
| 11.          | 3.            | 1.480                       | Thờ cúng         | lâu dài          |               |
| 17.          | 4.            | 140                         | Mau              | "                |               |
|              |               | 720                         | Chợ              | Tạm Thời         |               |
| "            | 145 + 11 + 72 | 510                         | 1 thửa           | 07/2014          | Đất nhân công |
| "            | 457           | 360                         | 2 thửa           | "                | "             |
| "            | 262           | 450                         | "                | "                | "             |
| "            | 846           | 710                         | 1 thửa           | "                | "             |

Ngày 10 tháng 10 năm 1996  
Chủ tịch UBND

Vào số cấp giấy chứng nhận  
Quyền sử dụng đất  
Số...../QSĐĐ/.....



UBND HUYỆN ĐẠI TỪ  
CHỦ TỊCH  
NGUYỄN VĂN CHẤT

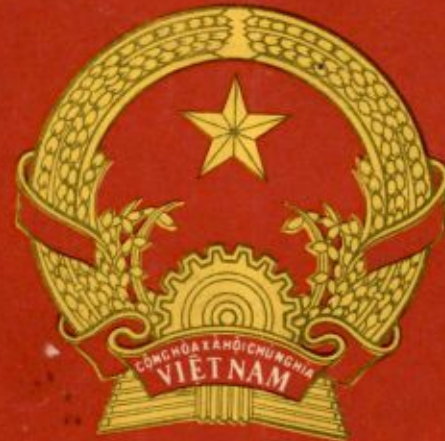
*Nguyễn Văn Chất*

NHỮNG THAY ĐỔI SAU KHI CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

| Ngày tháng năm | Số và nội dung quyết định | Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền |
|----------------|---------------------------|------------------------------------|
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |
|                |                           |                                    |

**NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý !**

- 1- Phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và được hưởng các quyền lợi của người sử dụng đất theo các điều 24,26,45,48,49 Luật đất đai.
- 2- Khi có thay đổi về hình thức, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng đất, phải mang giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
- 3- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.



**GIẤY CHỨNG NHẬN  
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

SỐ B 772649

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI  
CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ  
ĐẤT ĐAI HUYỆN ĐẠI TỪ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 51/TB-CNĐT

Đại Từ, ngày 31 tháng 7 năm 2024

## THÔNG BÁO NIÊM YẾT CÔNG KHAI

V/v Cấp GCNQSD đất cho bà: **Lục Thị Tin** đang sử dụng đất tại Xóm Bấu Châu,  
xã Lục Ba, huyện Đại Từ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Lục Ba

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Lục Thị Tin đang sử dụng đất tại xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ luật đất đai 2013

Căn cứ nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của chính phủ sửa đổi, bổ xung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai.

Căn cứ nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2017 của chính phủ sửa quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai.

Căn cứ thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 05 năm 2014 của bộ Tài Nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

Căn cứ thông tư 33/2014/TT-BTNMT ngày 29 tháng 09 năm 2014 của bộ Tài Nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2017 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai.

Căn cứ quyết định số 4104/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2019 Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về công bố danh mục các thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, và cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Sau khi nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của bà Lục Thị Tin đang sử dụng đất tại xóm Bấu Châu, xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Hồ sơ gồm:



Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

Đơn đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

Biên bản kiểm tra đất đai của UBND xã Lục Ba

Văn bản phân chia di sản thừa kế

Văn bản chuyển quyền có xác nhận của UBND xã Lục Ba.

Nội dung đề nghị cấp GCNQSD đất của bà Lục Thị Tìn: Thừa đất có nguồn gốc do ông Bé Văn Khoàng tự khai phá từ năm 1976 để làm nhà ở và trồng cây lâu năm, đến năm 1996 được UBND huyện Đại Từ cấp GCNQSD đất có seri số B772649, số vào sổ 368 trong đó có thửa đất số 3 tờ bản đồ số 11 diện tích 1480m<sup>2</sup> đất Thổ cư. Đến ngày 15/10/1997 ông Bé Văn Khoàng chuyển nhượng cho vợ chồng bà Lục Thị Tìn và Lương Văn San (*có giấy tờ nhận chuyển nhượng năm 1997 xác nhận của UBND xã Lục Ba*). Đối chiếu theo bản đồ địa chính thì thửa này đã được đo thành các thửa 1 tờ bản đồ số 58 diện tích 889m<sup>2</sup> và thửa đất số 15 tờ bản đồ số 58, diện tích 2232m<sup>2</sup>. Gia đình bà Lục Thị Tìn đề nghị Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ đo đạc chỉnh lý lại thửa đất của gia đình. Sau khi đo đạc thống nhất chỉnh lý thành số thửa mới là thửa đất số 1 tờ bản đồ 58 diện tích 1384,8m<sup>2</sup> loại đất ONT + CLN. Diện tích giảm 95,2m<sup>2</sup> là do bản đồ giải thửa 299 đo đạc năm 1982 bằng phương pháp thủ công nên không chính xác, nay thửa đất được đo đạc theo công nghệ mới chính xác nên diện tích giảm. Gia đình bà Lục Thị Tìn sử dụng ổn định liên tục từ đó đến nay không mua bán, nhận chuyển nhượng của ai từ trước. Đến năm 2014 chồng bà Lục Thị Tìn là ông Lương Văn San chết, khi chết ông Lương Văn San không để lại di chúc về việc thừa kế di sản. Hàng thừa kế theo pháp luật đã thống nhất để thừa kế cho bà Lục Thị Tìn được nhận thừa kế toàn bộ diện tích tại thửa 3 tờ bản đồ 11(BĐ 299), với diện tích 1480m<sup>2</sup> đất thổ cư (*Có văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế kèm theo*). Đối chiếu theo bản đồ địa chính chỉnh lý xã Lục Ba là thửa đất số 1 tờ bản đồ 58, diện tích 1384,4m<sup>2</sup> trong đó đất ONT=400m<sup>2</sup>; CLN=984,4m<sup>2</sup>.

Căn cứ quy định tại khoản 2 điều 82 nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của chính phủ sửa đổi, bổ xung một số nghị định quy định chi tiết thi

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

Đơn đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất

Biên bản kiểm tra đất đai của UBND xã Lục Ba

Văn bản phân chia di sản thừa kế

Văn bản chuyển quyền có xác nhận của UBND xã Lục Ba.

Nội dung đề nghị cấp GCNQSD đất của bà Lục Thị Tìn: Thừa đất có nguồn gốc do ông Bé Văn Khoàng tự khai phá từ năm 1976 để làm nhà ở và trồng cây lâu năm, đến năm 1996 được UBND huyện Đại Từ cấp GCNQSD đất có sêri số B772649, số vào sổ 368 trong đó có thửa đất số 3 tờ bản đồ số 11 diện tích 1480m<sup>2</sup> đất Thổ cư. Đến ngày 15/10/1997 ông Bé Văn Khoàng chuyển nhượng cho vợ chồng bà Lục Thị Tìn và Lương Văn San (có giấy tờ nhận chuyển nhượng năm 1997 xác nhận của UBND xã Lục Ba). Đối chiếu theo bản đồ địa chính thì thửa này đã được đo thành các thửa 1 tờ bản đồ số 58 diện tích 889m<sup>2</sup> và thửa đất số 15 tờ bản đồ số 58, diện tích 2232m<sup>2</sup>. Gia đình bà Lục Thị Tìn đề nghị Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ đo đạc chỉnh lý lại thửa đất của gia đình. Sau khi đo đạc thống nhất chỉnh lý thành số thửa mới là thửa đất số 1 tờ bản đồ 58 diện tích 1384,8m<sup>2</sup> loại đất ONT + CLN. Diện tích giảm 95,2m<sup>2</sup> là do bản đồ giải thửa 299 đo đạc năm 1982 bằng phương pháp thủ công nên không chính xác, nay thửa đất được đo đạc theo công nghệ mới chính xác nên diện tích giảm. Gia đình bà Lục Thị Tìn sử dụng ổn định liên tục từ đó đến nay không mua bán, nhận chuyển nhượng của ai từ trước. Đến năm 2014 chồng bà Lục Thị Tìn là ông Lương Văn San chết, khi chết ông Lương Văn San không để lại di chúc về việc thừa kế di sản. Hàng thừa kế theo pháp luật đã thống nhất để thừa kế cho bà Lục Thị Tìn được nhận thừa kế toàn bộ diện tích tại thửa 3 tờ bản đồ 11(BĐ 299), với diện tích 1480m<sup>2</sup> đất thổ cư (Có văn bản thoả thuận phân chia di sản thừa kế kèm theo). Đối chiếu theo bản đồ địa chính chỉnh lý xã Lục Ba là thửa đất số 1 tờ bản đồ 58, diện tích 1384,4m<sup>2</sup> trong đó đất ONT=400m<sup>2</sup>; CLN=984,4m<sup>2</sup>.

~~—————~~ Căn cứ quy định tại khoản 2 điều 82 nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 của chính phủ sửa đổi, bổ xung một số nghị định quy định chi tiết thi

hành Luật đất đai. Căn cứ khoản 3 điều 7 thông tư 33/2014/TT-BTNMT sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 5 điều 9 thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014;

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ thông báo cho ông Bé Văn Khoàng được biết để làm căn cứ cấp GCNQSD đất cho bà Lục Thị Tìn. Đề nghị Ủy ban nhân dân xã Lục Ba niêm yết công khai Thông báo này tại trụ sở UBND xã về thực hiện thủ tục cấp GCNQSD đất đối với thửa đất số 1 tờ bản đồ số 58 diện tích 1384.8m<sup>2</sup> cho bà Lục Thị Tìn tại xóm Bấu Châu, xã Lục Ba;

Thời gian niêm yết công khai là 30 ngày kể từ ngày ... tháng ... năm 2024 đến ngày ... tháng ... năm 2024, địa điểm niêm yết công khai tại UBND xã Lục Ba.

Nếu sau thời gian 30 ngày thông báo niêm yết công khai tại UBND xã Lục Ba không nhận được đơn thư thắc mắc, khiếu nại gì về nguồn gốc sử dụng, tình trạng tranh chấp đất đai liên quan đến thửa đất đề nghị cấp GCNQSD đất của bà Lục Thị Tìn, thì Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đại Từ sẽ lập hồ sơ trình cơ quan có thẩm quyền cấp GCNQSD đất cho bà Lục Thị Tìn theo quy định.

Những nội dung thắc mắc, khiếu nại sau thời gian trên sẽ không được giải quyết ./.

**Nơi nhận:**

- UBND xã Lục Ba (niêm yết);
- Ông Bé Văn Khoàng (biết)
- Bà Lục Thị Tìn (biết)
- Lưu CNVPĐK.

